

Số: 14/2020/QĐST-DS

TN, ngày 03 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST- DS ngày 24 tháng 4 năm 2020;
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP NT

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận HK, HN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Giám Đốc

Căn cứ theo Giấy ủy quyền số 148/UQ-VCB-PC của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP NT ngày 10/06/2020.

Ông Nguyễn Anh T thực hiện ủy quyền lại cho: Bà Thái Thị Hồng V - Chức vụ: PPPT Phòng Khách Hàng.

Bị đơn: Ông Trần Việt D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Xuân Đoài, xã Phù Linh, huyện SS, Thành phố HN

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đình M, sinh năm 1991, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Xuân Đoài, xã Phù Linh, huyện SS, Thành phố HN

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; Chức vụ Giám đốc Công ty

TNHH phát triển xây dựng LD

Địa chỉ: Đường Mạc Đĩnh Chi, phường Đại Phúc, thành phố BN

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Việt D đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP NT số tiền tính đến hết ngày 23/06/2020 là **2.074.191.566VND** (Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm bảy mươi bốn triệu, một trăm chín mươi một nghìn, năm trăm sáu mươi sáu đồng Việt Nam), trong đó:

- | | |
|------------------|-------------------|
| - Nợ gốc | 1.096.704.832 VND |
| - Nợ lãi | 933.881.151 VND |
| - Nợ lãi quá hạn | 43.605.583 VND |

theo Hợp đồng tín dụng số 172/14/HĐTD/TN ngày 26/12/2014 và Hợp đồng tín dụng số 222/15/HĐTD/TN ngày 23/12/2015.

Ông Trần Việt D phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 172/14/HĐTD/TN ngày 26/12/2014 và Hợp đồng tín dụng số 222/15/HĐTD/TN ngày 23/12/2015, kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án/quyết định cho đến ngày thực tế Ông Trần Việt D trả hết nợ gốc cho VCB.

Trường hợp ông Trần Việt D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nói trên, thì Ngân hàng TMCP NT được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản của ông Trần Việt D, Ông Trần Đình M và bà Nguyễn Thị L thế chấp cho khoản vay để thu hồi nợ, cụ thể là những tài sản đã thế chấp sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 149, tờ bản đồ số 66-D-I, có diện tích 525m² (bằng chữ: năm trăm hai mươi lăm mét vuông), tại địa chỉ thôn Sơn Đoài, xã Tân Minh, huyện SS, TP HN, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 418245 do UBND Huyện SS - TP HN cấp ngày 13/05/2011; thuộc quyền sử dụng và sở hữu hợp pháp của ông Trần Việt D; Chi tiết tại Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 209/15/HĐTC/TN ký kết ngày 23/12/2015 và các Văn bản sửa đổi bổ sung đính kèm (nếu có).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 44, tờ bản đồ số 74, có diện tích 150m² (bằng chữ: Một trăm năm mươi mét vuông), tại địa chỉ thôn Tuân Lễ, xã Tiên Dương, huyện ĐA, TP HN, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 959932 do UBND Huyện ĐA - TP HN cấp ngày 01/03/2012; thuộc quyền sử dụng và sở hữu hợp pháp của ông Trần Đình M và bà Nguyễn Thị L Chi tiết tại Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 210/15/HĐTC/TN ký kết ngày 23/12/2015 và các Văn bản sửa đổi bổ sung đính kèm (nếu có).

Trong trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho VCB thì VCB thông qua VCB Chi nhánh TN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu của Ông Trần Việt D để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Trần Việt D phải chịu 36.741.915 đồng (Ba mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn chín trăm mười lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP NT số tiền 36.407.000 đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002905 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- CCTHADSTPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Huy Hưởng

